TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2026/HS-ST
Ngày: 10/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Hoàng Tân

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Đỗ Quang Hòa

2. Bà Thái Thục Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/2025/TLST-HS ngày 21/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 245/2025/QĐXXST-HS ngày 22/01/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Đ C; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24 tháng 9 năm 1986 tại H P; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn C Đi, xã H, huyện V B, Thành phố H P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Nguyễn V K và bà Vũ T T; Bị cáo có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 21/5/2023. Bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 22/5/2023. (Bị cáo có mặt)

Bị hại:

Ông Nguyễn M H, sinh năm 1989; thường trú: số 41 tổ 8, phường P Đ P, tỉnh T N; nơi cư trú: 6007 chung cư Sunrise City, số 27 Nguyễn H T, phường T H, Q 7, Thành phố H. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đ vụ án:

Ông Trần T N, địa chỉ: Tổ 43 D V Hậu, quận C G, Thành phố H N. (Vắng mặt)

Ông Phạm Q V, địa chỉ: tổ 2, phường Q T, thành phố T N, tỉnh T N. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 13/11/2020, Nguyễn Đ C dẫn theo 02 con của C Đ nhậu tại quán Phố Nướng, phường 7, Quận 8 cùng với Đ, D, H và 01 số người khác (đều chưa rõ lai lịch). Lúc này, anh Phạm Quang Vũ cũng ngồi nhậu với bạn trong quán. Trong lúc nhậu, nhóm của C xảy ra mâu thuẫn với nhóm của Vũ. Một người trong nhóm của C (không rõ lai lịch) dùng ly bia đánh vào đầu của Vũ và rượt đuổi theo Vũ. Vũ chạy trốn vào tiệm cầm đồ 51A, địa chỉ: 101 Trịnh Quang Nghị, Phường 7, Quận 8 của anh Nguyễn M H. Sau đó, C nhờ người đưa con về và đi bộ lại tiệm cầm đồ 51A của anh Hòa. Lúc này, trong tiệm cầm đồ của anh Hòa có khoảng 5, 6 người đi ra và cầm theo hung khí, C bị hai người (không rõ lai lịch) trong số nhóm này dùng tay không đánh vào mặt C. C hoảng sợ và chạy tới quán cà phê Vivo gần đó để trốn. Tại đây, C gặp lại Đ và kể lại cho Đ nghe toàn bộ sự việc bị nhóm người trong tiệm cầm đồ 51A đánh. Đ dùng điện thoại gọi điện cho ai đó, khoảng một lúc sau thì nhóm người của Đ tới khoảng 10 người (không rõ lai lịch) đi trên nhiều xe gắn máy và có mang theo hung khí. Đ khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ nói C đi theo nhóm của Đ tới tiệm cầm đồ 51A thì C đồng ý, một người trong nhóm của Đ đưa cho C 01 tuýp sắt, C cầm tuýp sắt và ngồi lên 01 xe gắn máy (không rõ biển số) của 01 người trong nhóm. Khi tới trước cửa tiệm cầm đồ 51A và thấy trước cửa tiệm có để 02 xe ô tô, C xuống xe, tay phải dùng tuýp sắt đập nhiều cái vào kính hông xe ô tô hiệu Audi, biển số 29A-559.21 của anh Hòa, D cũng cầm mã tấu đập cửa kính trước và nắp capô của xe này. Những người trong nhóm cũng cầm hung khí đập xe ô tô biển số 29A-559.21 và xe ô tô Mercedes, biển số 30F-166.44 của anh Hòa làm 02 xe này bị hư hỏng. Ngoài ra, nhóm của Đ còn đập vỡ 01 tấm kính cường lực trước cửa tiệm cầm đồ 51A. Sau khi đập phá xe ô tô, C đi cùng cả nhóm về quán cà phê Vivo, trên đường đi C vứt bỏ hung khí và không rõ địa điểm vứt bỏ.

Ngày 23/12/2020, Hội đồng định giá tài sản Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có kết luận định giá số 123/KL-HĐĐGTS xác định trị giá số tài sản bị hư hỏng như sau:

- 01 tấm kính cường lực, kích thước 02m x 03m, dày 10mm trị giá: 3.600.000 đồng.

- 01 kính chắn gió sau xe ô tô Mercedes, biển số: 30F-166.44 trị giá 62.000.000 đồng.

- 01 tấm kính bên trái hàng ghế thứ hai của xe ô tô Mercedes, biển số: 30F-166.44 trị giá 17.000.000 đồng.

- Vết lõm kích thước 03cm x 03cm tại nắp cốp xe sau của xe ô tô Mercedes, biển số: 30F-166.44 trị giá 1.100.000 đồng.

- 01 tấm kính chắn gió sau của xe ô tô Audi, biển số: 29A-559.21 trị giá 14.500.000 đồng.

- 01 tấm kính bên phải hàng ghế thứ hai của xe ô tô Audi, biển số: 29A-559.21 trị giá 6.500.000 đồng.

- 01 tấm kính bên phải hàng ghế thứ ba của xe ô tô Audi, biển số: 29A-559.21 trị giá 6.500.000 đồng.

- Vết lõm kích thước 0,3m x 0,3m tại nắp capo trước xe ô tô Audi, biển số: 29A-559.21 trị giá 4.000.000 đồng.

Tổng trị giá số tài sản bị hư hỏng nêu trên là 115.200.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Đ C được một số người chứng kiến và nhận dạng chính xác Nguyễn Đ C cùng các đối tượng (chưa rõ lai lịch) tham gia đập phá làm hư hỏng tài sản. Sau khi gây án, C bỏ trốn ở nhiều nơi và đã bị Cơ quan C sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định truy nã.

Ngày 21/5/2023, Nguyễn Đ C ra đầu thú tại Công an xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, Thành phố H P.

Tại Cáo trạng số 52/ CT-VKS-Q8 ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo như sau:

Bị cáo Nguyễn Đ C bị truy tố về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Ngoài ra cáo trạng còn xác định:

Đối với Đ, D, H và một số đối tượng khác có vai trò đồng phạm với C, quá trình điều tra không xác định được lai lịch của những người này nên chưa đủ cơ sở để xử lý.

Đối với hành vi "Cố ý gây thương tích", Cơ quan điều tra đã xử lý trong vụ án khác, hiện vụ án đang tạm đình chỉ do chưa xác định được đối tượng gây án.

Và tại Công văn số 06/VKSQ8-HS ngày 31/12/2024 đã nêu: "… *Cơ quan C sát điều tra Công an Quận 8 không truy cứu trách nhiệm hình sự với Nguyễn Đ C về tội Gây rối trật tự công cộng là có căn cứ. Đối với nhóm người có hành vi Gây rối trật tự công cộng, cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố bổ sung vụ án và quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào tìm được sẽ xem xét xử lý theo quy định*"

Ngày 06/3/2025, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung làm rõ hành vi của Nguyễn Đ C và những người tham gia có dấu hiệu đồng phạm Và tại Công văn số 02/VKSQ8 ngày 03/4/2025 đã nêu *"Kết quả điều tra bổ sung không làm thay đổi nội dung truy tố của VKSND Quận 8 đối với bị can Nguyễn Đ C như cáo trạng truy tố số 52 ngày 31/01/2024"*

Ngày 08/5/2025, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã trả hồ sơ yêu cầu đề nghị làm rõ hành vi của bị cáo Nguyễn Đ C có đồng phạm với các đối tượng liên quan về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" đã được khởi tố vụ án và tách vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ hay không?

Tại Công văn số 67/CV-VKS-HS ngày 19/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh đã nêu *"...chưa đủ căn cứ để khởi tố Nguyễn Đ C về hành vi Gây rối trật tự công cộng nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố với Nguyễn Đ C về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 2, Điều 178 Bộ luật Hình sự"*

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng Đ 04 năm tù. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại theo quy định.

Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng.

Quá trình tranh luận, đối đáp đại diện Viện kiểm sát cũng như bị cáo giữ nguyên quan điểm như đã nêu, không phát sinh tình tiết nào mới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ áp dụng pháp luật: Hội đồng xét xử xét hành vi phạm tội của bị xảy ra trước ngày 01/7/2025 là ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) có hiệu lực thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử vận dụng khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của bộ luật hình sự (Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025) để xem xét các quy định không có lợi cho người phạm tội thì không áp dụng.

Hội đồng xét xử xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố theo quy định tại Điều 298 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người liên quan, vật chứng thu giữ trong vụ án cùng với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình tố tụng. Trên cơ sở xem xét đánh giá công khai các chứng cứ một cách đầy đủ và toàn diện nhất, Hội đồng xét xử nhận định về nội dung vụ án như sau:

Vào ngày 13/11/2020, tại tiệm cầm đồ 51A, địa chỉ 101 Trịnh Quang Nghị, phường 7, Quận 8, Nguyễn Đ C và một số đối tượng (chưa xác định được lai lịch) đã có hành vi dùng hung khí đập phá, làm hư hỏng tài sản là một số bộ phận của 02 xe ô tô của anh Nguyễn M H và cửa kính cường lực tại tiệm cầm đồ của anh Nguyễn M H. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì tổng giá trị tài sản bị hư hỏng được xác định là 115.200.000 đồng

Theo đó, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tội phạm do bị cáo gây ra đã xâm phạm Đ quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu Đ tình hình trật tự xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, cần có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo đầu thú để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Nhận định trên cũng là nhận định của Hội đồng xét xử để chấp nhận quan điểm luận tội cũng như một phần mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn M H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong giai đoạn điều tra ông Hòa có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thiệt hại là 200.000.000 đồng. Bị cáo đề nghị Hội

đồng xét xử xem xét bị cáo đã bị tạm giam hơn 02 năm, hoàn C gia đình hiện tại hết sức khó khăn, bị cáo xin bồi thường theo giá trị của kết quả định giá. Hội đồng xét xử xét theo kết quả định giá của hội đồng định giá thì thiệt hại được xác định là 115.200.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử cũng chỉ đủ cơ sở buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại trên thiệt hại đã được chứng minh qua kết quả định giá. Theo đó, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn M H số tiền 115.200.000 đồng.

Đối với các vật chứng thu được trong vụ án gồm: 02 cặp tay nắm cửa kính bằng kim loại, 01 cây chĩa bằng kim loại, 01 cái ba ga sau xe bằng kim loại, một số mảnh kính vỡ xe ô tô, một số mảnh kính vỡ cửa kính cường lực. Hội đồng xét xử xét các đồ vật trên không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt **Nguyễn Đ C 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù** về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 21/05/2023.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn M H số tiền 115.200.000 (một trăm mười lăm triệu hai trăm nghìn) đồng.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (hai) cặp tay nắm cửa kính bằng kim loại; 01 (một) cây chĩa bằng kim loại; 01 (một) cái ba ga sau xe bằng kim loại, một số mảnh kính vỡ xe ô tô, một số mảnh kính vỡ cửa kính cường lực.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật ngày 09/09/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.760.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thanh toán đủ số tiền bồi thường thì hàng

tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 11/02/2026; Bị hại, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PV06 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND KV10 - TP.HCM;
- Phòng THADSKV10-TP.HCM;
- CQCSĐT CA TP.HCM;
- CQTHAHS CA TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa - CA TP.HCM;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

2 000025 330203

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Tân